

# Reported Speech

**to report** (verb): to tell somebody what you have heard or seen



If we want to say what somebody has said, we basically have two options:

1. We can use the person's exact words - in quotation marks "..." if we are writing (**direct speech**).
2. We can change the person's words into our own words (**reported speech**).

<b>direct speech</b> <b>(exact words)</b>	<b>reported speech</b> <b>(my words)</b>
He said: "I love you."	He said that he loved me.

Reported speech is not really difficult. It is more a matter of logic and common sense. You probably have the same concept in your own language, where you use your own words to say what somebody has said or written.

In this lesson we learn about **reported speech**, the structure that we use when we **report** what another person has said, and reported speech rules.

Now we will look at:

- [Reported Statements](#)
- [Backshift](#)
- [Time and Place](#)
- [Reported Questions](#)
- [Reported Requests](#)

- [Reported Orders](#)

And then you can check your understanding of reported speech with...

- [Reported Speech Quiz](#)

Reported speech is called "indirect speech" by some people. Other people regard reported speech simply as one form of indirect speech. Other forms are, for example:

- questions-within-questions: *Can you tell me if they are expensive?*
- mental processes: *He believes that politics is a dirty game.*

# Câu tường thuật

**báo cáo** (động từ): nói với ai đó những gì bạn đã nghe hoặc thấy



Nếu chúng ta muốn nói những gì ai đó đã nói, về cơ bản chúng ta có hai lựa chọn:

1. Chúng tôi có thể sử dụng các từ chính xác của người đó - trong dấu ngoặc kép "..." nếu chúng tôi đang viết ( **lời nói trực tiếp** ).
2. Chúng ta có thể thay đổi lời nói của người đó thành lời nói của chúng ta ( **bài tường thuật** ).

lời nói trực tiếp (từ chính xác)	báo cáo bài phát biểu (lời nói của tôi)
Anh nói: "Anh yêu em."	Anh nói rằng anh yêu tôi.

Reported speech thực ra không khó. Đó là một vấn đề logic và lẽ thường. Bạn có thể có khái niệm tương tự trong ngôn ngữ của mình, nơi bạn sử dụng từ của mình để nói những gì ai đó đã nói hoặc viết.

Trong bài học này, chúng ta tìm hiểu về câu **tường thuật**, cấu trúc mà chúng ta sử dụng khi **tường thuật** lại những gì người khác đã nói và các quy tắc của câu tường thuật.

Bây giờ chúng ta sẽ xem xét:

- [báo cáo báo cáo](#)
- [dịch lùi](#)
- [Thời gian và địa điểm](#)
- [câu hỏi được báo cáo](#)

- [Yêu cầu được báo cáo](#)
- [Mệnh lệnh tường](#)

thuật Và sau đó, bạn có thể kiểm tra hiểu biết của mình về lời tường thuật với...

- [Bài phát biểu được báo cáo](#)

Bài phát biểu được báo cáo được gọi là "bài phát biểu gián tiếp" bởi một số người. Những người khác coi bài phát biểu được báo cáo chỉ đơn giản là một hình thức của bài phát biểu gián tiếp. Các hình thức khác là, ví dụ:

- câu hỏi trong câu hỏi: *Bạn có thể cho tôi biết chúng có đất không?*
- quá trình tinh thần: *Anh ấy tin rằng chính trị là một trò chơi bẩn thỉu.*